

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 28/2025/QĐST-VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 31/2025/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hồ Đắc T, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bà Phan Thị Như Q, sinh năm 1989, địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q đã đăng ký kết hôn ngày 11/11/2015, tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị trên cơ sở tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thuận hòa, tôn trọng nhau, tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng cố gắng khắc phục nhưng không cải thiện được, tình trạng hôn nhân vẫn không có tiến triển tốt đẹp. Nay cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất với nhau về việc ly hôn.

Xét thấy, ông T, bà Q thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông T, bà Q đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q.

[2] Về con chung:

Ông T và bà Q có 01 con chung là Hồ Minh K, sinh ngày 04/6/2017. Khi ly hôn ông T và bà Q thống nhất thỏa thuận giao quyền trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Minh K cho bà Q. Ông T thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu Hồ Minh K thành niên và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q chịu toàn bộ Lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 98, quyển số 01/2015 của UBND thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị hết hiệu lực*).

1.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hồ Minh K, sinh ngày 04/6/2017 cho bà Phan Thị Như Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Hồ Đắc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi các cháu K thành niên và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Hồ Đắc T và bà Phan Thị Như Q phải chịu 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng chẵn*) lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số

0000737 ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Ông T, bà Q đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT Quảng Trị;
- VKSND tp Đ;
- CC THADS tp Đ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyền